

THÔNG TƯ

Quy định mẫu hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng trong Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định mẫu huy hiệu chiến sĩ thi đua; mẫu cờ, bằng, khung, hộp các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; huy hiệu, kỷ niệm chương; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng trong Bộ Quốc phòng.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về: Mẫu, chất liệu, màu sắc, kích thước hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại và thu hồi hiện vật khen thưởng trong Bộ Quốc phòng.

2. Hiện vật khen thưởng cấp phát kèm theo các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua của Nhà nước, Chính phủ, các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo quy định tại Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân trong Quân đội.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng trong Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Hiện vật khen thưởng

1. Hiện vật khen thưởng là sản phẩm để tặng cho tập thể, tặng hoặc truy tặng cho cá nhân khi được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng.

2. Hiện vật khen thưởng trong Bộ Quốc phòng gồm: Huy hiệu, kỷ niệm chương, cờ, bằng, khung, hộp các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và thẩm quyền khen thưởng của Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Tổng cục trưởng, Chính ủy Tổng cục II; chủ nhiệm, chính ủy các tổng cục; chính ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng đến cấp trung đoàn và cấp tương đương; các ngành, các tổ chức trong Bộ Quốc phòng.

Điều 4. Chế độ cấp hiện vật khen thưởng

Tập thể, cá nhân khi được cấp có thẩm quyền khen thưởng được nhận tiền thưởng theo quy định và hiện vật khen thưởng như sau:

1. Cờ đối với các danh hiệu: “Cờ thi đua của Bộ Quốc phòng”; “Cờ thi đua của Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, các tổng cục, cấp quân khu, quân chủng, Bộ đội Biên phòng, quân đoàn, binh chủng và cấp tương đương”.

2. Huy hiệu, hộp đựng huy hiệu, bằng chứng nhận và khung đối với danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua toàn quân”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Bằng và khung đối với các danh hiệu: “Đơn vị quyết thắng”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị tiên tiến”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”.

4. Bằng và khung đối với các hình thức khen thưởng: “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng”; “Bằng khen, Giấy khen của Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Tổng cục trưởng, Chính ủy Tổng cục II; chủ nhiệm, chính ủy các tổng cục; chính ủy, chính trị viên, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng đến cấp trung đoàn và cấp tương đương”.

5. Kỷ niệm chương, huy hiệu; hộp đựng kỷ niệm chương, huy hiệu và bằng chứng nhận kỷ niệm chương, huy hiệu trong Quân đội.

Chương II

MẪU HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Mục 1

MẪU HUY HIỆU, KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 5. Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân”

1. Kết cấu của huy hiệu gồm 2 phần: Cuống huy hiệu và thân huy hiệu.

2. Cuống huy hiệu: Chất liệu bằng đồng mạ dung dịch màu vàng, kích thước cạnh ngang 28 mm, cạnh dọc 13,5 mm, dày 1,5 mm; chính giữa có ngôi sao vàng

năm cánh dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh sao bằng 05 mm, sơn nền màu đỏ, viền ngoài màu vàng; toàn bộ cuống huy hiệu được sơn phủ bằng một lớp nhựa tổng hợp màu trắng trong; chính giữa viền ngoài phía dưới có khuy nối với thân huy hiệu.

3. Thân huy hiệu: Hình sao vàng năm cánh cách điệu dập nổi, chất liệu bằng đồng mạ dung dịch màu vàng; đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh sao bằng 41,6 mm, dày 4,5 mm; chính giữa hình sao vàng năm cánh là hình tròn có đường kính 21,8 mm, phía trong có Cờ Quyết thắng dập nổi, dưới chân cán Cờ có hai bông lúa màu vàng dập nổi, trên nền màu đỏ; xung quanh phía trên có dòng chữ “Chiến sĩ thi đua” dập nổi, phía dưới có dòng chữ “Toàn quân” dập nổi, chữ in hoa, màu vàng, phông chữ “Arial”, cỡ chữ 05; toàn bộ hình tròn ở giữa thân huy hiệu được sơn phủ bằng một lớp nhựa tổng hợp màu trắng trong; đỉnh cánh sao phía trên có khuy nối với cuống huy hiệu.

Mẫu Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân” được minh họa tại mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Kết cấu của huy hiệu gồm 2 phần: Cuống huy hiệu và thân huy hiệu.

2. Cuống huy hiệu: Chất liệu bằng hợp kim đồng mạ bạc, kích thước cạnh ngang 28 mm, cạnh dọc 13,5 mm, dày 1,5 mm; chính giữa có ngôi sao vàng năm cánh dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh sao bằng 05 mm, sơn nền đỏ và viền ngoài màu bạc; toàn bộ cuống huy hiệu được sơn phủ bằng một lớp nhựa tổng hợp màu trắng trong; chính giữa viền ngoài phía dưới có khuy nối với thân huy hiệu.

3. Thân huy hiệu: Hình bông hoa hình tròn cách điệu dập nổi màu bạc, chất liệu bằng hợp kim đồng mạ bạc, đường kính đường tròn ngoại tiếp bằng 33,1 mm, dày 4,5 mm; chính giữa hình bông hoa cách điệu là hình tròn có đường kính 21,8 mm, phía trong hình tròn có Cờ Quyết thắng dập nổi, dưới chân cán Cờ có hai bông lúa màu bạc dập nổi; xung quanh phía trên có dòng chữ “Chiến sĩ thi đua” dập nổi, phía dưới có dòng chữ “cơ sở” dập nổi chữ in hoa, phông chữ “Arial” màu vàng, cỡ chữ 05; toàn bộ hình tròn ở chính giữa huy hiệu được sơn phủ bằng một lớp nhựa tổng hợp màu trắng trong; đỉnh cánh hoa phía trên có khuy nối với cuống huy hiệu.

Mẫu Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được minh họa tại mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

Điều 7. Huy hiệu, kỷ niệm chương

1. Huy hiệu, kỷ niệm chương khi triển khai thực hiện trong Bộ Quốc phòng thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Trước khi triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thiết kế mẫu báo cáo Tổng cục Chính trị trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định ban hành và đăng ký với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Mục 2

MẪU BẰNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 8. Mẫu bằng khen, bằng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân” thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

1. Hình thức

a) Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy kích thước cạnh ngang 360 mm, cạnh dọc 237 mm; kích thước bên ngoài đường diềm hoa văn cạnh ngang 310 mm, cạnh dọc 187 mm.

b) Hoa tiết hoa văn trang trí xung quanh:

- Hoa tiết trang trí xung quanh là phù hiệu các quân chủng, binh chủng, xen giữa là hình ảnh các hoa sen được vẽ cách điệu.

- Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Riêng Bằng “Chiến sĩ thi đua toàn quân” có thêm hàng ba lá cờ đỏ ở mỗi bên của Quốc huy.

- Chính giữa cạnh dưới đường diềm trang trí là hình ảnh biểu tượng của ba thứ quân (Hải quân, Lục quân, Không quân) lồng vào nhau và được hai cạnh tùng bao quanh. Riêng Bằng “Chiến sĩ thi đua toàn quân” là hình Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân”.

c) Hình nền: Là ngôi sao phát sáng trên nền vàng nhạt có họa tiết hoa văn màu trắng.

2. Nội dung

a) Quốc hiệu: “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm màu đen.

b) Tiêu ngữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

c) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: Ghi dòng chữ “Bộ trưởng Bộ Quốc phòng” chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 20, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ cờ.

d) Tính chất tặng thưởng: Ghi là “Tặng” đối với “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng” và “Tặng danh hiệu” đối với bằng “Chiến sĩ thi đua toàn quân”; chữ in hoa, phong chữ “VnBlackH”, cỡ chữ 20, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

đ) Tên “Bằng khen” hoặc “Chiến sĩ thi đua toàn quân”: Chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 40, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ cờ.

e) Tên của đơn vị, cá nhân được khen thưởng: Chữ in hoa kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; địa chỉ (hoặc chức vụ, đơn vị công tác đối với cá nhân đang công tác ở các cơ quan đơn vị hoặc cơ quan chủ quản đối với tập thể), chữ in hoa kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; thành tích của tập thể, cá nhân được khen thưởng; chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp với khổ bằng, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

f) Ở phía dưới bên trái ghi Quyết định số:.../QĐ-BQP, ngày... tháng... năm... ban hành Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; “Số sổ vàng” ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định hoặc số thứ tự trong danh sách kèm theo quyết định; chữ của hai dòng in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 11, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

g) Ở phía dưới bên phải ghi địa danh, ngày, tháng, năm: Chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 13, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

h) Chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng: Ghi là “Bộ trưởng”, chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

i) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, bằng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân” được in trên giấy có định lượng 150g/m², chất lượng tốt, hình ảnh rõ ràng, sắc nét khi in, có độ bền các màu ổn định lâu dài.

Mẫu Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng được minh họa tại mẫu số 03, Bằng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quân” được minh họa tại mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Mẫu bằng khen, giấy khen và danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền khen thưởng của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng đến cấp trung đoàn và cấp tương đương

1. Hình thức

a) Kích thước:

Kích thước “Bằng khen” được in trên khổ giấy kích thước cạnh ngang 360 mm, cạnh dọc 237 mm; kích thước bên ngoài đường diềm hoa văn cạnh ngang 310 mm, cạnh dọc 187 mm.

Kích thước “Giấy khen”, “Đơn vị Quyết thắng”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị tiên tiến”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “Lao động tiên tiến” được in trên khổ giấy kích thước cạnh ngang 297 mm, cạnh dọc 210 mm; kích thước bên ngoài đường diềm hoa văn cạnh ngang 257 mm, cạnh dọc 160 mm.

b) Họa tiết hoa văn trang trí đường diềm xung quanh: